

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QA
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 24/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QA, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Hiếu;
2. Bà Trương Thị Bích Tuyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Trí, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố QA, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố QA xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Hữu X, sinh năm 1994, tại: huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 393, ấp P, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hữu D, sinh năm 1971 và bà Phan Thị Y, sinh năm 1970.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2021 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phan Hữu D, sinh năm 1971; nơi cư trú: số 393, ấp P, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang.

Người làm chứng: Ông Ngô Thanh U, sinh năm 1990.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/12/2020, lực lượng phối hợp Công an thành phố QA và Công an phường N, thành phố QA, trên đường tuần tra đến khu vực tổ 01, khóm V, phường N, phát hiện, bắt quả tang Phan Hữu X, có hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy; thu giữ 06 đoạn ống hút nhựa, sọc xanh - trắng, cam - trắng, tím - trắng, đều hàn kín, chứa tinh thể rắn trắng và chất bột trắng. X khai, ma túy đá và Heroine, mua của người phụ nữ (không rõ lai lịch; gần khách sạn “HL”, phường N, thành phố QA), cất giấu, để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 04 đoạn ống hút nhựa sọc xanh - trắng; 01 đoạn ống hút nhựa sọc cam - trắng và 01 đoạn ống hút nhựa sọc tím - trắng (Kết luận giám định ma túy Methamphetamine, Heroine; đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự).

Căn cứ Kết luận giám định số 347/KLGT-PC09 (MT) ngày 01/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang xác định: Mẫu M₁, M₃, M₄, M₅ gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0.1552 gam; Mẫu M₂ gửi đến giám định ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0611 gam.

Ngày 09/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố QA khởi tố, tạm giam Phan Hữu X để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 21/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA đã truy tố bị cáo Phan Hữu X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Hữu D trình bày, xe mô tô hiệu Vario màu đen biển số xe 67R1-89466 do ông D là chủ sở hữu. Hiện nay, ông D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Tòa án xem xét.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thuộc thành phần lao động, học lực thấp; cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Hữu X từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy bị thu giữ do thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ.

Đối với người phụ nữ (không rõ lai lịch) gần khách sạn HL, phường N, thành phố QA bán ma túy cho bị cáo X, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố QA, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Phan Hữu X khai nhận, khoảng 10 giờ ngày 16/12/2020, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đen biển số xe 67R1-89466 đến căn nhà được che phủ màu xám, gần bãi đất trống, gần khách sạn HL thuộc tổ 19, khóm Vĩnh Đông, phường N, thành phố QA, tỉnh An Giang để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, thấy cửa rào nhà đã khóa, bên trong có một người phụ nữ khoảng 16 tuổi, dáng ốm, tóc dài, cao khoảng 1m55, nói giọng miền nam đang ngồi trên bậc thềm cửa chính. Bị cáo đứng bên ngoài hỏi mua ma túy: “em gái, lấy cho 04 (bốn) cái trắng, 02 (hai) cái đá”. Bị cáo đưa cho người này tổng số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Biết bị cáo mua 04 (bốn) tép heroin và 02 (hai) tép ma túy đá, người này cầm số tiền trên tay đi đến mở trong cái lọ nhựa (dạng lọ đựng kẹo) để trên cái vông trước hàng ba nhà ra bán cho cho tôi 02 (hai) đoạn ống hút màu trắng, sọc xanh, sọc trắng hàn kín bên trong có chứa ma túy đá, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín, sọc cam, sọc trắng bên trong chứa Heroin, 01 (một) đoạn ống hút nhựa trắng hàn kín, sọc xanh, sọc trắng bên trong có chứa Heroin, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín, sọc tím, sọc trắng bên trong có chứa Heroin. Bị cáo cầm tất cả số ma túy trên bên tay trái rồi điều khiển xe tìm nơi sử dụng. Khi bị cáo điều khiển xe đến đường TTT thuộc tổ 01, khóm V, phường N, thành phố QA, tỉnh An Giang thì bị lực lượng công an tuần tra phát hiện, lúc này bị cáo ném số ma túy vừa mua nêu trên xuống đường thì bị lực lượng phối hợp Công an

thành phố QA và Công an phường N, thành phố QA phát hiện, bắt quả tang bị cáo, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bên cạnh đó bị cáo còn khai: bị cáo đã 04 (bốn) lần mua ma túy đá của người phụ nữ (không rõ lai lịch; tại khu đất trống, gần khách sạn HL), mỗi lần 250.000 đồng đến 500.000 đồng; ngày 16/12/2020, mua 06 tốp ma túy, giá 500.000 đồng, cất giấu đến sử dụng dần, bị bắt quả tang, thu giữ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16/12/2020 do Công an phường N, thành phố QA lập; lời khai của ông Hồ Thanh U về việc chứng kiến Công an kiểm tra, khám xét, thu giữ 06 đoạn ống hút nhựa, sọc xanh - trắng, cam - trắng, tím - trắng, đều hàn kín, chứa tinh thể rắn trắng và chất bột trắng. Khi đó, bị cáo X khai, ma túy đá và Heroine.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang: 06 đoạn ống hút nhựa, sọc xanh - trắng, cam - trắng, tím - trắng, đều hàn kín, chứa tinh thể rắn trắng và chất bột trắng

Theo Kết luận giám định số 347/KLGT-PC09 (MT) ngày 01/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang xác định: Mẫu M₁, M₃, M₄, M₅ gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0.1552 gam; Mẫu M₂ gửi đến giám định ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0611 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0.1552 gam và loại Methamphetamine, khối lượng 0,0611 gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện, một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được; đây được xem là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống; tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực

hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có một tiền sự năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng, chấp hành xong, chưa xóa tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo thuộc thành phần lao động, học lực thấp, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của những người liên quan: Bị cáo khai lượng ma túy bị thu giữ được bị cáo mua của 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch). Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho bị cáo. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố QA tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là vật cấm lưu hành. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy này theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phan Hữu X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Phan Hữu X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 09/02/2021 (ngày chín, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi một).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong (vụ số: 347/KLGD-PC09(MT) ngày 01/01/2021) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an thành phố QA, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa và Ôn Văn Thuận.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố QA với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố QA).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Hữu X phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Tiền